

S6-EH3P(12-20)K-H

Biến tần lưu trữ năng lượng cao áp ba pha Solis

Đặc trưng:

- Tích hợp 4 MPPT cho nhiều hướng dây
- Dòng điện sạc/xả tối đa lên tới 50A
- Dòng điện chuỗi lên tới 20A, kết hợp hoàn hảo với các mô-đun dòng điện lớn
- Khả năng chịu quá tải dự phòng đối với nguồn điện: tăng 200% trong 10 giây
- Hỗ trợ song song tối đa 6 thiết bị
- Hỗ trợ tải không cân bằng và nửa sóng trên cả lưới điện và cổng dự phòng
- Hỗ trợ kiểm soát tiết giảm công suất đỉnh trong cả chế độ "tự dùng" và "máy phát điện"
- 6 giá trị cài đặt thời gian sạc/xả có thể tùy chỉnh
- Chuyển đổi UPS tự động
- Sơ đồ ghép nối dòng điện AC thông minh, dễ dàng nâng cấp hệ thống kết nối lưới hiện có

Mô hình:

S6-EH3P12K-H

S6-EH3P15K-H

S6-EH3P20K-H



Bảng thông số

S6-EH3P(12-20)K-H

Mô hình	12K	15K	20K
Đầu vào DC (pin quang điện)			
Kích thước mảng PV tối đa được đề xuất	24 kW	30 kW	40 kW
Công suất đầu vào PV tối đa có thể sử dụng	19.2 kW	24 kW	32 kW
Điện áp đầu vào tối đa		1000 V	
Điện áp định mức		600 V	
Điện áp khởi động		160 V	
Dải điện áp MPPT		200-850 V	
Dòng điện đầu vào tối đa		20 A / 20 A / 20 A / 20 A	
Dòng điện ngắn mạch tối đa		30 A / 30 A / 30 A / 30 A	
Công suất đầu vào tối đa trên mỗi MPPT		9 kW	
Số lượng MPPT/số chuỗi đầu vào tối đa		4/4	
Pin			
Loại pin		Pin Li-ion	
Dải điện áp pin		120-800 V	
Công suất sạc/xả tối đa	12 kW	15 kW	20 kW
Dòng điện sạc/xả tối đa		50 A	
Truyền thông		CAN/RS485	
Đầu ra AC (Phía lưới)			
Công suất đầu ra định mức	12 kW	15 kW	20 kW
Công suất biểu kiến đầu ra tối đa	12 kVA	15 kVA	20 kVA
Điện áp lưới định mức		3/N/PE, 380 V / 400 V	
Tần số lưới định mức		50 Hz / 60 Hz	
Dòng điện đầu ra lưới định mức	18.2 A / 17.3 A	22.8 A / 21.7 A	30.4 A / 28.9 A
Dòng điện đầu ra tối đa	18.2 A / 17.3 A	22.8 A / 21.7 A	30.4 A / 28.9 A
Hệ số công suất		>0.99 (-0.8 -> + 0.8)	
Tổng độ méo sóng hài		<3%	
Đầu vào AC (phía lưới)			
Công suất đầu vào tối đa	18 kW	22.5 kW	30 kW
Dòng đầu vào định mức	27.3 A / 26 A	34.2 A / 32.5 A	45.6 A / 43.3 A
Điện áp đầu vào định mức		3/N/PE, 380 V / 400 V	
Tần số đầu vào định mức		50 Hz / 60 Hz	
Đầu ra AC (Ngõ dự phòng)			
Công suất đầu ra định mức	12 kW	15 kW	20 kW
Công suất biểu kiến đầu ra tối đa		2 lần công suất định mức, 10 giây	
Thời gian chuyển đổi dự phòng		<10 ms	
Điện áp đầu ra định mức		3/N/PE, 380 V / 400 V	
Tần số định mức		50 Hz / 60 Hz	
Dòng điện đầu ra định mức	18.2 A / 17.3 A	22.8 A / 21.7 A	30.4 A / 28.9 A
Độ méo sóng hài điện áp (tải tuyến tính)		<3%	
Máy phát điện đầu vào			
Công suất đầu vào tối đa	12 kW	15 kW	20 kW
Dòng điện đầu vào tối đa	18.2 A / 17.3 A	22.8 A / 21.7 A	30.4 A / 28.9 A
Tần số đầu vào định mức		50 Hz / 60 Hz	
Hiệu suất			
Hiệu suất tối đa		98.5%	
Hiệu suất Châu Âu		97.5%	
BAT được sạc bằng Hiệu suất tối đa PV		98.5%	
BAT được sạc/xả đến Hiệu suất tối đa AC		97.5%	
Bảo vệ			
Bảo vệ chống đảo		Có	
Bảo vệ quá dòng đầu ra		Có	
Bảo vệ ngắn mạch		Có	
Tích hợp AFCI (bảo vệ mạch hồ quang DC)		Có ⁽¹⁾	
Tích hợp công tắc DC		Có	
Bảo vệ ngược cực DC		Có	
Bảo vệ PV quá áp		Có	
Bảo vệ ngược cực pin		Có	
Thông số chung			
Kích thước (Rộng* Cao*Sâu)		599*546*235 mm	
Trọng lượng	31 kg		31.7 kg
Cấu trúc liên kết		Không biến áp	
Công suất tự tiêu thụ (đêm)		<25 W	
Dải nhiệt độ môi trường vận hành		-25 ~ +60°C	
Độ ẩm tương đối		0-95%	
Bảo vệ xâm nhập		IP66	
Cách thức làm mát	Đối lưu tự nhiên		Quạt làm mát dự phòng thông minh
Độ cao so với mực nước biển tối đa để hoạt động		2000 m	
Tiêu chuẩn kết nối lưới điện		EN 50549-1, VDE4105 CEI 0-21, CEI 0-16, NC-RFG TypeB, NRS 097-2-1 ED 2.1	
Tiêu chuẩn an toàn/EMC		IEC/EN 62109-1/-2, IEC/EN 61000-6-1/-3, IEC 61000-2	
Đặc trưng			
Kết nối PV		Đầu nối MC4	
Kết nối pin		Thiết bị đầu cuối OT	
Kết nối AC		Thiết bị đầu cuối OT	
Hiển thị		LED + Bluetooth + APP	
Truyền thông		CAN, RS485, Ethernet, Tùy chọn: Wi-Fi, Cellular, LAN	

(1) Yêu cầu kích hoạt.